

Bản án số: 90/2026/HS-PT

Ngày 26 - 6 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Vũ Hà Nam.

Các Thẩm phán: ông Nguyễn Đức Thủy và ông Trần Công Đoàn.

Thư ký phiên tòa: bà Trần Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: ông Phạm Quang Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 102/2026/TLPT-HS ngày 28 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo Vũ Thị T, Do có kháng cáo của bị cáo Vũ Thị T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2026/HS-ST ngày 26 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 9, tỉnh Ninh Bình.

- **Bị cáo có kháng cáo:** Vũ Thị T. Tên gọi khác: không. Giới tính: nữ. Sinh năm 1963. Nơi sinh: phường V, tỉnh Ninh Bình. Nơi thường trú và nơi ở: tổ dân phố N, phường V, tỉnh Ninh Bình. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Đảng, Đ: không. Nghề nghiệp: lao động tự do. Trình độ học vấn: 6/10. Họ và tên cha: Vũ Huy B, đã chết. Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị R, đã chết. Họ tên chồng: Đỗ Đức D, đã chết. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1985, con nhỏ sinh năm 1986. Tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 20/7/2021, Công an xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 750.000 đồng về hành vi đánh nhau. Đến ngày 28/01/2026 bị cáo đã nộp số tiền 750.000 đồng về hành vi vi phạm hành chính.

Bị cáo Vũ Thị T bị bắt theo quyết định truy nã, tạm giữ từ ngày 20/12/2025 đến ngày 23/12/2025 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam số 3 Công an tỉnh N đến ngày 06/02/2026 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh” Cầm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- **Bị cáo không có kháng cáo:** Nguyễn Thị M. Tên gọi khác: không. Giới tính: nữ. Sinh năm 1973. Nơi sinh: phường V, tỉnh Ninh Bình. Nơi thường trú và nơi ở: tổ dân phố N, phường V, tỉnh Ninh Bình. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18/9/2025, Phòng kinh tế hạ tầng và đô thị thuộc Ủy ban nhân dân phường V, tỉnh Ninh Bình gửi giấy mời cho Nguyễn Thị M và Vũ Thị T cùng trú tại tổ dân phố N, phường V, tỉnh Ninh Bình đến phòng tiếp dân của Ủy ban nhân dân phường V vào 08 giờ ngày 19/9/2025 để giải quyết đơn của M phản ánh việc Toán để cây cối trên đất do Ủy ban nhân dân phường V quản lý. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 19/9/2025, M cùng chồng là anh Đỗ Đức N, sinh năm 1969, trú tại tổ dân phố N, phường V, tỉnh Ninh Bình có mặt tại phòng tiếp dân. Đại diện Phòng kinh tế, hạ tầng và đô thị có anh Đỗ Đức T1 là phó trưởng phòng; anh Nguyễn Anh T2 là chuyên viên; anh Lê Văn H là chuyên viên ngồi làm việc. Khoảng 08 giờ 37 phút cùng ngày, T có mặt và đi vào phòng tiếp dân. Toán đi đến bàn cán bộ đưa một tờ đơn thì anh H và anh T1 cùng giải thích hôm nay chỉ giải quyết những việc liên quan đến nội dung đơn của M, những nội dung khác sẽ giải quyết trong buổi làm việc khác. Toán hỏi có việc gì thì anh H nói Toán bình tĩnh, anh H sẽ trả lời T. Sau đó anh T1 tuyên bố lý do, phổ biến nội dung, trình tự buổi làm việc. Toán nghe xong tự ý trình bày những nội dung không liên quan thì anh T2 giải thích hôm nay làm việc đến vấn đề đặt cây ở đất hành lang theo đơn của M, vấn đề khác không giải quyết hôm nay. Tuy nhiên, T không nhất trí và tiếp tục nói những vấn đề ngoài nội dung buổi làm việc. Anh H đã nhắc nhở T: "Bác chưa được nói, chúng tôi đang là người chủ trì, khi nào tôi đề nghị các bác..". Toán nghe vậy gắt lên, cắt lời anh H, tiếp tục nói to tiếng về những vấn đề không liên quan, xoay quanh mâu thuẫn tranh chấp đất đai giữa T và vợ chồng M: "Đất là của nhà tôi, là mấy đời bố tôi làm, đến đời tôi, tôi làm. Ông nào có quyền ăn cướp đất nhà tôi nhé", "Bây giờ giải quyết cái vụ đánh nhau, phá huỷ tài sản nhà tôi, hành hung người khác". Cán bộ chủ trì, bảo vệ uỷ ban và các cán bộ phòng ban khác đã vào giải thích, yêu cầu T không gây ồn ào, chấp hành nội quy quy định tại phòng tiếp dân nhưng Toán không chấp hành mà càng lớn giọng, gào thét, đập bàn và chỉ tay về phía anh H, anh T2, anh T1. Toán to tiếng: "Ai là người lấp lòng sông lên, ai là người xây dòng sông lên mà làm, ăn cướp đất của tôi có bằng chứng đảng hoàng..lấp cây của tôi đi, đốn cây của tôi đi, thay cây của nhà mình", "Mồ hôi công sức của tôi, của dân, của xã hội, ai làm người ấy hưởng", "Ủy ban ăn cướp à? Định ăn cướp của tôi cho nó à? Còn tôi làm lên đất xã hội ai làm trước người ấy được", "Bây giờ các chú định ăn cướp của nhà tôi cho nhà nó à?". Toán tiếp tục quay sang cãi nhau với vợ chồng M, N rồi lại đứng dậy đi về phía bàn cán bộ vùng tay chân, gào thét nói vợ chồng N Mùng cướp đất của T. Nhân nghe vậy chửi lại: "Địt mẹ mày bố lão, ai ăn cướp của mày?". Anh H nhắc nhở: "Cô ngồi xuống" thì T vùng tay về phía anh H quát: "Tôi không ngồi đây". Toán tiếp tục

dùng tay phải đập ngực rồi đưa từ dưới vùng kín của mình hất về phía vợ chồng M sau đó đi ra ngoài hành lang to tiếng. N đứng dậy chỉ tay về phía T chửi: "Mẹ con ranh, mày đừng bố láo, mày hất ... vào mặt tao à, mày mà ở ngoài đường tao vả chết". Mừng thấy vậy cũng đứng dậy chửi: "Mày hất đều ai đấy, mày hất vào bố mẹ mày ấy, ở đây bao nhiêu người". Anh H yêu cầu N, M ngồi xuống giữ trật tự thì T tiếp tục đi vào phòng chửi vợ chồng N, M. Mừng tức giận đứng dậy chửi: "Đm mày, mày chửi ai đấy" rồi tiến đến đùn đẩy, giằng co với T. Nhâm thấy vậy đứng lên can ngăn, kéo tay M lại. Tuy nhiên M vẫn dùng tay kéo rách áo của T, để lộ phần áo lót bên phải. Mọi người trong phòng làm việc lại can ngăn, đẩy hai bên ra, yêu cầu chấp hành nội quy, quy định nơi tiếp công dân. Nhưng T không dừng lại mà tiếp tục dùng điện thoại quay video, để nguyên áo hở ngực đi ra ngoài hành lang, lu loa gây sự chú ý làm ồn ào, hỗn loạn khu vực hành lang: "Ủy ban gọi tôi lên cho chúng nó đánh tôi", "Ủy ban nhân dân phường V đây này". Nhiều cán bộ ở các phòng ban khác đã phải dừng làm việc, chạy ra giải quyết, khuyên can T. Chị Triệu Thị Thu H1 là cán bộ phòng kinh tế, hạ tầng và đô thị đi theo giữ kín phần áo đã rách của T và đưa T về phòng làm việc của mình để buộc lại áo nhưng T không cho chị H1 buộc và nói: "Cứ để đấy". Sau đó T ra khỏi phòng, tiếp tục để áo hở ngực đi dọc hành lang, quay video, gào thét và không có ý định dừng lại. Chị H1 tiếp tục đi theo giữ áo cho T và can ngăn đưa T về phòng, một lúc sau thì T dừng lại. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội Vũ Thị T đã bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 20/12/2025 Vũ Thị T bị bắt theo quyết định truy nã của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N.

Tại bản kết luận giám định số 1431/KL-KTHS ngày 21/10/2025 của Phòng K - Công an tỉnh N kết luận: "Không phát hiện thấy dấu vết bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong toàn bộ mẫu cần giám định (ký hiệu: A1, A2, A3)."

Tại bản kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐGTS ngày 03/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân phường V, tỉnh Ninh Bình kết luận: giá trị thiệt hại của 01 chiếc áo cộc tay màu xanh, có vải ren, không nhãn mác, bị rách phần cổ áo, đã qua sử dụng của Vũ Thị T được định giá là 25.000 đồng.

Quá trình điều tra đã thu giữ của Vũ Thị T 01 chiếc áo cộc tay màu xanh, có vải ren, không nhãn mác, bị rách phần cổ áo, đã qua sử dụng. Toán không yêu cầu Nguyễn Thị M phải bồi thường. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả chiếc áo trên cho Vũ Thị T là phù hợp pháp luật.

Đối với 01 đĩa DVD bên trong lưu giữ 03 đoạn Video được trích xuất từ Camera an ninh phòng tiếp công dân và khu vực hành lang Ủy ban nhân dân phường V là tài liệu kèm theo hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 51//CT-VKSKV9 ngày 19 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Ninh Bình truy tố Vũ Thị T và Nguyễn Thị M, về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 40/2026/HSST ngày 26/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 9, tỉnh Ninh Bình quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 318 điểm i, s khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Thị T 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Gây rối trật tự công cộng”, Thời hạn cải tạo tính từ ngày cơ quan giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Vũ Thị T cho UBND phường V, tỉnh Ninh Bình giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo.

Bị cáo T bị tạm giữ 20/12/2025 đến ngày 06/02/2026 là 49 ngày. Thời gian tạm giữ, tạm giam được trừ vào thời gian chấp hành thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ. 01 ngày tạm giữ, tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 07 (bảy) tháng 3 ngày cải tạo không giam giữ.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/3/2026 bị cáo Vũ Thị T kháng cáo đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình chấp nhận kháng cáo hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2026/HS-ST ngày 26 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 9, tỉnh Ninh Bình.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo T cho rằng nguyên nhân dẫn đến bị cáo có những hành vi cãi nhau to tiếng, giằng co với bị cáo M là do bị cáo M gây sự lao vào giằng co xé rách áo của bị cáo, bản thân bị cáo không đập bàn, không quát tháo chửi cán bộ phường. Ngoài ra bị cáo T cho rằng sau khi xảy ra sự việc tại UBND phường V, bản thân bị cáo không bỏ trốn, việc bị cáo vào Đà Nẵng là để bế cháu giúp vợ chồng con trai của bị cáo; việc cơ quan điều tra cho rằng bị cáo bỏ trốn rồi ra lệnh truy nã đối với bị cáo là không đúng. Mặt khác bị cáo bị bắt giam giữ từ ngày 20/12/2025 đến ngày 06/02/2026 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, thời gian bị giam giữ là 49 ngày. Nhưng bản án sơ thẩm lại ghi “Bị bắt giam giữ từ ngày 20/12/2025 đến ngày 28/01/2026 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, thời gian bị giam giữ là 39 ngày” là không chính xác. Vì vậy, đề nghị HĐXX chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo hủy bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân khu vực 9 - Ninh Bình và đề nghị xử lý nghiêm minh vợ chồng bị cáo M theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Vũ Thị T; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 40/2026/HSST ngày 26/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 9, tỉnh Ninh Bình đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (Viết tắt HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Vũ Thị T trong thời hạn luật định nên được cấp phúc thẩm xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được cơ quan điều tra thu thập và qua quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa sơ thẩm, xét thấy Tòa án nhân dân khu vực 9, tỉnh Ninh Bình đã xét xử bị cáo Vũ Thị T về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự (Viết tắt BLHS), là đúng người, đúng tội, không oan.

[3] Xét kháng cáo đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình chấp nhận kháng cáo hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2026/HS-ST ngày 26 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 9, tỉnh Ninh Bình của bị cáo Vũ Thị T; Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy: Do có mâu thuẫn giữa bị cáo Vũ Thị T và bị cáo Nguyễn Thị M về việc sử dụng đất đai. Ngày 18/9/2025, Phòng kinh tế hạ tầng và đô thị thuộc Ủy ban nhân dân phường V, tỉnh Ninh Bình gửi giấy mời cho Nguyễn Thị M và Vũ Thị T cùng trú tại tổ dân phố N, phường V, tỉnh Ninh Bình đến phòng tiếp dân của Ủy ban nhân dân phường V làm việc vào 08 giờ ngày 19/9/2025 để giải quyết đơn của M phản ánh việc Toán để cây cối trên đất do Ủy ban nhân dân phường V quản lý; khoảng thời gian từ 08 giờ 40 phút đến 08 giờ 47 phút ngày 19/9/2025, tại Phòng tiếp công dân thuộc Ủy ban nhân dân phường V, tỉnh Ninh Bình, mặc dù đã được cán bộ chủ trì buổi làm việc giải thích và yêu cầu T không gây ồn ào, chấp hành nội quy, quy định tại phòng tiếp công dân nhưng Toán không chấp hành mà còn lớn giọng gào thét, đập bàn, cãi cãi nhau, giằng co, đùn đẩy nhau với bị cáo M làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của Ủy ban nhân dân phường V, tỉnh Ninh Bình. HĐXX xét thấy quá trình điều tra, truy tố, xét xử ở giai đoạn sơ thẩm đã được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xét thấy cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Gây rối trật tự công cộng” là có căn cứ; mức hình phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ mà cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là tương đối phù hợp với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Thị T.

Đối với nội dung trình bày của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cho rằng bị cáo bị bắt giam giữ từ ngày 20/12/2025 đến ngày 06/02/2026 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, thời gian bị giam giữ là 49 ngày. Nhưng bản án sơ thẩm lại ghi “Bị bắt giam giữ từ ngày 20/12/2025 đến ngày 28/01/2026 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, thời gian bị giam giữ là 39 ngày” là không chính xác. Về nội dung này HĐXX nhận thấy, do câu hỏi mà cấp sơ thẩm đã ghi không chính xác thời gian mà bị cáo Vũ Thị T được thay đổi biện pháp ngăn chặn, dẫn đến tính sai thời gian bị cáo bị giam giữ. Sau khi phát hiện sai sót Tòa án cấp sơ thẩm đã chỉnh sửa bản án về nội dung này. Tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm đã không ban hành thông báo sửa

chữa, bổ sung bản án theo quy định tại Điều 261 Bộ luật Tố tụng Hình sự; chính vì vậy dẫn đến tình huống giữa bản án đã tổng đạt cho bị cáo với bản án được lưu trong hồ sơ vụ án không đồng nhất về nội dung này. HĐXX phúc thẩm kiến nghị Tòa án nhân dân khu vực 9 - Ninh Bình, cần nghiêm túc rút kinh nghiệm về vấn đề này, tránh những sai sót tương tự có thể xảy ra.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận cho nên bị cáo Vũ Thị T phải nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Thị T giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 40/2026/HS-ST ngày 26 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 9, tỉnh Ninh Bình.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Buộc bị cáo Vũ Thị T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Ninh Bình;
- Phòng KTNV và THA Tòa án tỉnh Ninh;
- TAND, VKSND khu vực 9;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- UBND phường Vị Khê;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Vũ Hà Nam